

CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc: “Thông qua báo cáo tài chính năm 2025”.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Cẩm Hà
- Căn cứ nghị quyết số 227/CT/ĐHĐCĐ-NQ ngày 26/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần Cẩm Hà.
- Căn cứ báo cáo kết quả kiểm toán độc lập số: 120326.00/BCTC.KT7 ngày 11/3/2026 của Công ty kiểm toán AASC về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cẩm Hà kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 với các nội dung chính sau:

1/ Kết quả sản xuất kinh doanh :

Nội dung	Đvt	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ (%)
Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	118.907	131.378	110,5%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.056	2.538	123,4%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.187	2.005	168,9%
Cổ tức chia cổ đông (%/năm)	%	0%	Dự kiến 4%	
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (<i>lợi nhuận sau thuế/cổ phiếu lưu hành</i>)	Đồng	176	298	169,3%

2/Tình hình tài sản – nguồn vốn

Đvt: VNĐ

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ %
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	72.026.349.972	98.447.626.879	136,7%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4.483.737.758	18.281.558.301	407,7%
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	23.469.519.563	22.235.092.030	94,7%
III. Hàng tồn kho	34.793.610.409	42.821.011.214	123,1%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	9.279.482.242	15.109.965.334	162,8%
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	48.035.181.291	46.629.658.614	97,1%
I. Tài sản cố định	40.755.581.337	40.441.802.649	99,2%
1. Tài sản cố định hữu hình	40.755.581.337	40.441.802.649	99,2%
- Nguyên giá	167.868.448.616	169.339.404.387	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(127.112.867.279)	(128.897.601.738)	
II. Tài sản dở dang dài hạn	49.333.333	12.500.000	25,3%
III. Tài sản dài hạn khác	7.230.266.621	6.175.355.965	85,4%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	120.061.531.263	145.077.285.493	120,8%
C - NỢ PHẢI TRẢ	36.942.496.417	60.139.782.293	162,8%
I. Nợ ngắn hạn	36.942.496.417	60.139.782.293	
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	83.119.034.846	84.937.503.200	102,2%
I. Vốn chủ sở hữu	83.119.034.846	84.937.503.200	102,2%
1. Vốn góp của chủ sở hữu	67.315.960.000	67.315.960.000	100,0%
2. Quỹ đầu tư phát triển	14.616.425.633	14.616.425.633	100,0%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.186.649.213	3.005.117.567	253,2%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	120.061.531.263	145.077.285.493	136,7%

3/ Một số chỉ tiêu khác về tài chính :

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	1,95	1,64
2	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	2,34	2,41
	- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,97	0,89
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	0,010	0,016
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	0,014	0,024
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	0,010	0,014

4/ Hàng tồn kho: Tại thời điểm ngày 31/12/2025, giá trị hàng tồn kho ghi nhận theo sổ sách là 46.291.769.114 đồng. Sau khi trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định, giá trị hàng tồn kho còn lại là 42.821.011.214 đồng, chi tiết như sau:

Đvt: VND

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ (%)
1	Nguyên vật liệu, công cụ	17.678.624.926	19.543.526.710	110,5%
2	Bán thành phẩm	4.672.101.734	8.568.998.181	183,4%
3	Thành phẩm	12.442.883.749	18.179.244.223	146,1%
	Tổng cộng	34.793.610.409	46.291.769.114	133,0%

Hàng tồn kho của Công ty cơ bản đảm bảo chất lượng; nguyên vật liệu được dự trữ ở mức hợp lý nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, một số mặt hàng tồn kho phát sinh do nguyên nhân khách quan. Trong năm 2025, Ban Điều hành đã chủ động rà soát, đánh giá khả năng thu hồi và thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định, nhằm phản ánh thận trọng và phù hợp với giá trị thực tế của hàng tồn kho trên báo cáo tài chính, cụ thể như sau:

- Đối với hàng thành phẩm tồn kho: Tổng giá trị tồn kho thành phẩm đến thời điểm hiện tại là 18,2 tỷ đồng, trong đó 5 tỷ đồng là hàng liên quan đến các khách hàng Noble House và Cost Plus. Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với lô hàng này với số tiền 1,98 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 40% giá trị cân dự phòng.

- Đối với nệm tồn kho (nguyên vật liệu): Giá trị tồn kho nệm hiện còn 1,85 tỷ đồng. Trong năm 2025, Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đối với mặt hàng này với số tiền 1,48 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 80%. Do đặc thù sản phẩm và thị trường tiêu thụ hạn chế, việc xử lý lượng nệm tồn này vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Trong năm 2026, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm xử lý số lượng tồn kho còn lại, bao gồm:

- Phát triển các dòng sản phẩm phù hợp với kích cỡ nệm tồn kho, đồng thời định hướng khách hàng sử dụng tối đa nguồn nguyên liệu hiện có.

- Làm việc với khách hàng để điều chỉnh thiết kế sản phẩm phù hợp với kích thước nệm hiện có, góp phần nâng cao khả năng tiêu thụ và tối ưu hóa sản xuất.

- Áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt và các chương trình ưu đãi phù hợp nhằm đẩy nhanh tốc độ tiêu thụ, cải thiện vòng quay hàng tồn kho và dòng tiền.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá định kỳ giá trị hàng tồn kho để bảo đảm phản ánh đúng giá trị thực tế trên báo cáo tài chính theo quy định.

5/ Tài sản cố định : Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng nguyên giá tài sản cố định của Công ty là 169,3 tỷ đồng; giá trị còn lại của tài sản cố định là 40,4 tỷ đồng.



6/ Về công nợ :

a.Nợ phải thu :

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng các khoản phải thu ngắn hạn là 33 tỷ đồng. Công ty đã trích lập dự phòng toàn bộ đối với khoản phải thu khó đòi của khách hàng Noble House với số tiền 10,8 tỷ đồng. Sau khi trích lập dự phòng, giá trị thuần các khoản phải thu ngắn hạn còn lại là 22,2 tỷ đồng.

b.Nợ phải trả :

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng nợ phải trả là 60,1 tỷ đồng, bao gồm các khoản nợ vay ngân hàng, nợ phải trả cho người bán và nợ phải trả cho người lao động. Tất cả các khoản nợ này sẽ được thanh toán theo kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ và có đủ nguồn tài chính để chi trả.

Kết luận:

Năm 2025, trong bối cảnh nhu cầu thị trường suy giảm, chi phí sản xuất gia tăng và môi trường thương mại quốc tế còn nhiều biến động, Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Hoạt động sản xuất kinh doanh chịu tác động từ biến động kinh tế và địa chính trị toàn cầu, chính sách thuế quan và các quy định môi trường của các thị trường xuất khẩu chủ lực, áp lực cạnh tranh giá, biến động giá nguyên liệu, chi phí logistics cũng như yêu cầu tuân thủ pháp lý, môi trường và phòng cháy chữa cháy ngày càng cao.

Tuy nhiên, với việc triển khai các giải pháp tài chính thận trọng và linh hoạt, Công ty vẫn duy trì được khả năng thanh khoản, kiểm soát dòng tiền và bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục tập trung quản trị chặt chẽ dòng tiền, tăng cường thu hồi và kiểm soát công nợ theo quy chế đã ban hành, tối ưu hóa hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và cân đối nguồn vốn phục vụ các kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị, hệ thống PCCC theo kế hoạch.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Chí Dũng

